

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

Số: 55/2021/QĐST-HNGD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Than Uyên, ngày 28 tháng 9 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOÁ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2021/TLST-HNGD ngày 20 tháng 8 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh T N T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tô 5, phường Ho V T, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị H T L, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Bản M 2, xã M K, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 **ngày 30 tháng 12 năm 2016** của UBTQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh T N T và chị H T L.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh T N T và chị H T L thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Anh T N T và chị H T L không có con chung.

- Về chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung anh T N T và chị H T L **không có**, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T N T và chị H T L mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh T

tự nguyện nộp thay chị L số tiền án phí mà chị L phải nộp, chị L nhất trí. Tổng cộng anh T N T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Trả lại cho anh T N T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000579 ngày 20/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Noi nhận:***

- Các đương sự;
- UBND xã Mường Kim;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Giang Thị Vượng**